

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 03/9/2020

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp  
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Nguyên Thoại  
2. Bà Vũ Thị Hòa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Kim Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:*  
Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 50/2020/TLST- HNGĐ ngày 28/4/2020 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXX-ST ngày 03/8/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2020/QĐST-DSST ngày 18/8/2020, giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Vàng Thị X - Sinh năm: 1994. ĐKKHKT: Thôn 06, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2- Bị đơn: Anh Vi Văn Q - sinh năm: 1994. ĐKKHKT: Thôn 06, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 4 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Vàng Thị X trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vi Văn Q tự nguyện kết hôn năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ, chồng anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan

điểm sống, thiếu sự thông cảm, chia sẻ lẫn nhau. Mâu thuẫn đã được bạn bè, gia đình hòa giải nhưng không thành. Từ tháng 02 năm 2020 chị và anh Quyết đã sống ly thân với nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với anh Vi Văn Q.

- Về quan hệ con chung: Anh, chị có 01 người con chung là cháu Vi Oanh, sinh ngày 02/6/2016. Khi ly hôn chị X đề nghị giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vi Oanh vì cháu còn nhỏ, đang sinh sống với chị và không yêu cầu anh Vi Văn Q phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn: Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý theo quy định, tuy nhiên anh Quyết vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Qua tiến hành xác minh tại địa phương được biết anh Quyết thường xuyên vắng nhà, chỉ thi thoảng mới về nhà thăm con và gia đình. Vì vậy, Toà án đã tiến hành niêm yết đầy đủ các giấy tờ, thủ tục tố tụng nhưng anh Quyết không có văn bản trả lời và cũng không đến toà án làm bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị giữ nguyên quan điểm khởi kiện; bị đơn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vàng Thị X được ly hôn với anh Vi Văn Q; Về con chung: Giao cháu Vi Oanh, sinh ngày 02/6/2016 cho chị Vàng Thị Xem trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Vi Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều

35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ về trình tự tố tụng quy định. Đối với bị đơn, tại phiên tòa ngày 18/8/2020, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt do đó Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Ngày 03/9/2020 Tòa án tiếp tục mở phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là đảm bảo đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp :

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vàng Thị X trên cơ sở căn cứ lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tòa xét thấy: Chị X và anh Quyết kết hôn với nhau năm 2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Do vậy, hôn nhân giữa chị X và anh Quyết là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau bất đồng quan điểm sống trong sinh hoạt và làm ăn kinh tế. Từ tháng 02/2020 vợ chồng anh chị đã sống ly thân với nhau, mỗi người một nơi. Quá trình giải quyết vụ án, chị Vàng Thị X đề nghị Tòa án thu thập chứng cứ là lấy lời khai của những người làm chứng, chị Ngô Thị Xuân – trú tại: Thôn 2, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai và chị Lý Thị Quanh – trú tại: thôn Đá Đình, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai là hàng xóm, bạn của anh Quyết, chị X, quá trình lấy lời khai chị Xuân, chị Quanh đều khai, cam đoan về lời khai là có biết về mâu thuẫn giữa chị X và anh Quyết, thường xuyên cãi chửi nhau và anh, chị đã sống ly thân từ đầu năm 2020. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vàng Thị X là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có 01 người con chung là cháu Vi Oanh, sinh ngày 02/6/2016. Khi ly hôn chị X đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; Không yêu cầu anh Quyết phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với anh Quyết đã vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có quan điểm về việc nuôi con. Xét thấy hiện nay chị Vàng Thị X có mức thu nhập và nhà ở ổn định, anh Vi Văn Q thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, chỉ thi thoảng mới về nhà thăm con. Mặt khác cháu Vi Oanh hiện nay đang sinh sống cùng với mẹ, cháu hiện còn nhỏ cần sự yêu thương, chăm sóc của người mẹ nhiều hơn và để đảm bảo sự ổn định phát triển của cháu. Vì vậy, Tòa xét thấy cần giao cháu Vi Oanh cho chị Vàng Thị X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản: Chị Vàng Thị X không đề nghị giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Vàng Thị X chịu tiền án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vàng Thị X.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vàng Thị X được ly hôn với anh Vi Văn Quyết. Quan hệ hôn nhân giữa chị X và anh Quyết chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Vi Oanh, sinh ngày 02/6/2016 cho chị Vàng Thị X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Quyết không phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Vàng Thị X phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AB/2012/0008240 ngày 28/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Xác nhận chị X đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.*

### Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai (02);
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- UBND xã Đồng Tuyển-TP Lào Cai;
- (Kết hôn ngày 16/3/2015)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; tập án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Tùng**

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh Lào Cai;
  - VKSND TP Lào Cai (02);
  - Chi cục THADS TP Lào Cai;
  - UBND phường Bắc Lệnh-TP Lào Cai;
- (Kết hôn ngày 20/7/2014)
- Các đương sự;
  - Lưu hồ sơ; tập án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Tùng**